

Phụ lục
BẢNG KÊ THU NHẬP VẬN TẢI QUỐC TẾ
(Áp dụng đối với trường hợp hoán đổi/chia chỗ)
(Kèm theo Tờ khai quyết toán thuế TNDN đối với hãng vận tải nước ngoài mẫu: 01/VTNN)
[01] Kỳ tính thuế: Năm.....
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

[04] Tên hãng vận tải nước ngoài:
[05] Nước cư trú:
[06] Tên/hô hiệu phương tiện vận tải:
[07] Bên Việt Nam khấu trừ và nộp thuế thay:
[08] Mã số thuế nộp thay của Bên Việt Nam:

Đơn vị tiền : Đồng Việt Nam											
Số chứng từ vận chuyển	Hoá đơn		Cảng đi	Cảng đến	Khách hàng		Số chỗ hoán đổi/chia (theo thoả thuận hoán đổi/chia chỗ)	Số chỗ hoán đổi thực tế	Doanh thu quy đổi	Số thuế TNDN phải nộp	Số thuế TNDN miễn, giảm theo Hiệp định
	Số	Ngày, tháng năm phát hành			Tên	MST					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**
Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:

....., ngàythángnăm
**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ghi chú:
- Cột (1) đến (5) ghi trên cơ sở vận đơn xuất cho khách hàng
- Cột (8) ghi số TEU hoặc số chỗ được sử dụng miễn phí quy định trong thoả thuận hoán đổi/chia chỗ
- Cột (9) ghi số TEU hoặc số chỗ đã thực tế sử dụng trên tàu của hãng đối tác
- Cột (10) ghi doanh thu quy đổi đã là số tiền thu được từ khách hàng đối với số chỗ đã sử dụng thực tế không vượt quá hạn mức được sử dụng